TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2018/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 101/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Doãn Th, sinh năm 1988.

Hiện trú tại: xóm 10, xã DĐ, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Trú quán: xóm 6, xã DĐ, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và các Điều 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Doãn Th, sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Doãn Th và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Anh Th, chị H thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 08/01/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 800.000 đồng kể từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Th có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và các vấn đề liên quan đến tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Th, chị H thỏa thuận anh Th chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh Th đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004528 ngày 04 tháng 5 năm 2018. Anh Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục T.H.A D;*
- *UBND xã D;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*